

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG

NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ



AGREiNFOS

BÁO CÁO QUÝ III-2025



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

TIÊU ĐIỂM TRONG THÁNG

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

- ❑ Giá cà phê Robusta và Arabica giảm do nguồn cung tăng và nhu cầu tiêu thụ của một số thị trường lớn giảm
- ❑ Tháng 9/2025, lượng tồn kho cà phê Arabica tại New York giảm xuống mức thấp nhất trong 1,5 năm
- ❑ Sản lượng cà phê toàn cầu trong niên vụ 2025- 2026 sẽ tăng lên mức kỷ lục 178,7 triệu bao.
- ❑ Tháng 8/2025, xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt 12,65 triệu bao, tăng 4,9% so với cùng kỳ năm trước.
- ❑ Thị trường cà phê nitơ hóa toàn cầu dự kiến đạt 144,5 triệu USD vào 2030, tăng trưởng 24,4%/năm từ 2024–2030.
- ❑ Sản lượng cà phê của Brazil niên vụ 7/2025 – 6/2026 sẽ giảm 3,41% so với ước tính.
- ❑ Tổng sản lượng cà phê Uganda niên vụ 10/2024- 9/2025 đạt 6,50 triệu bao
- ❑ Tháng 8/2025, lượng xuất khẩu cà phê của đảo Sumatra (Indonesia) đạt 594.432 bao

TIÊU ĐIỂM TRONG THÁNG

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM

- ❑ Giá cà phê trong nước tiếp tục đà giảm do nguồn cung cà phê thế giới tăng
- ❑ Quý III/2025, xuất khẩu cà phê đạt hơn 243,8 nghìn tấn, trị giá 1,36 tỷ USD, tăng 19,2% về lượng và tăng 26,8% về giá trị so với cùng kỳ năm trước.
- ❑ Trong tháng 8/2025, xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang Hoa Kỳ tăng 84,1% về khối lượng và 45% về giá trị so với tháng 7/2025.
- ❑ 9 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất khẩu cà phê của Gia Lai đạt 975 triệu USD.
- ❑ Tháng 8/2025, Trung Nguyên Legend khai trương hai cơ sở mới tại bang Oregon và Texas (Hoa Kỳ)

DIỄN BIẾN GIÁ CÀ TRONG QUÝ III/2025

Quý III/2025, giá cà phê Robusta và Arabica có xu hướng giảm do nguồn cung cà phê thế giới tăng và lo ngại nhu cầu tiêu thụ của một số thị trường lớn.

Robusta : 4.004 USD/tấn,

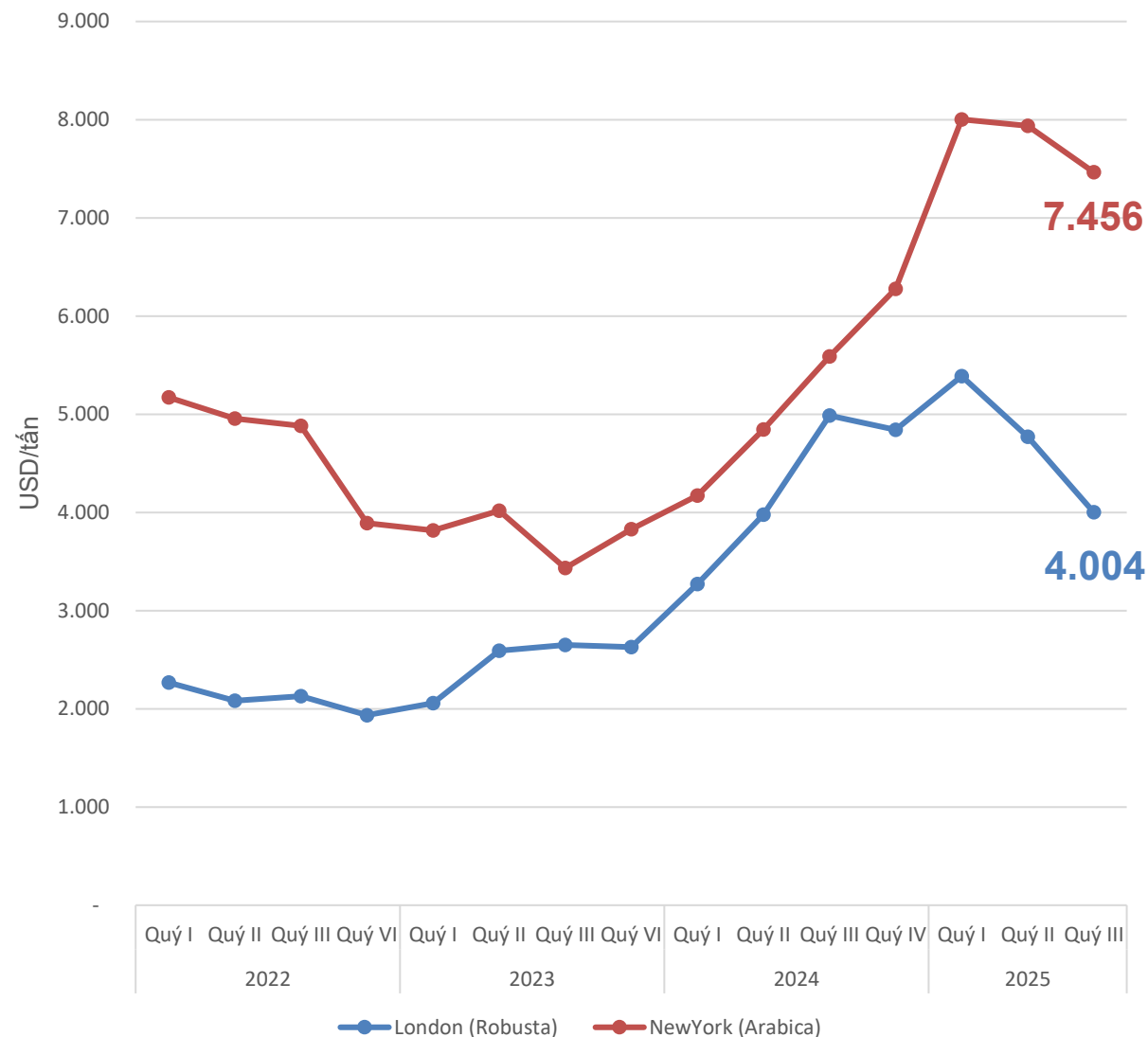
Giảm **16,1%** so với quý trước.

Giảm **19,7%** so với cùng kỳ năm trước.

Arabica : 7.465 USD/tấn,

Giảm **6%** so với tháng trước.

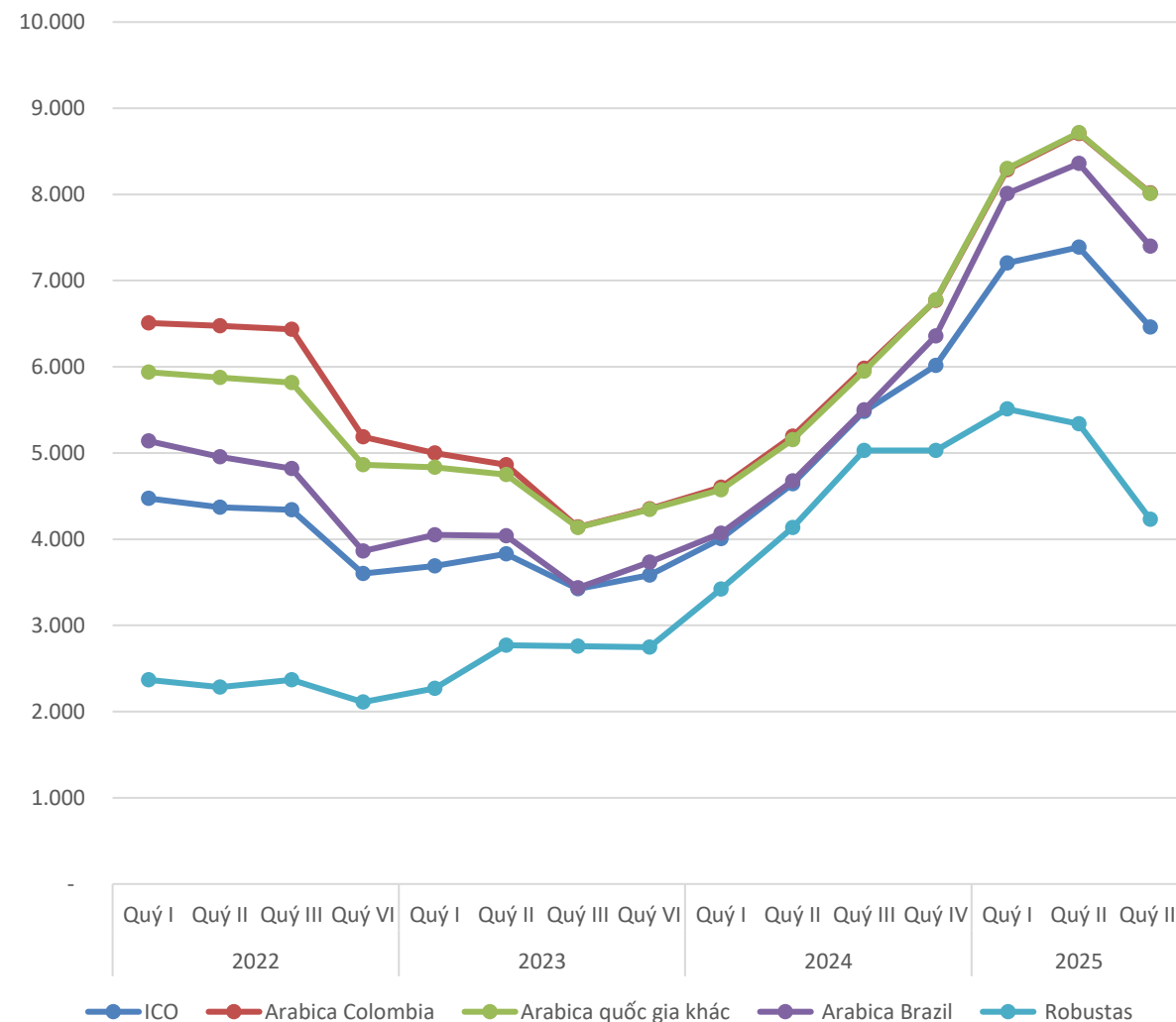
Tăng **33,6%** so với cùng kỳ năm trước.



DIỄN BIẾN GIÁ

☐ Arabica Clombia:	8.016 USD/tấn
	↓ giảm 7,9% so với Q2/2025
☐ Arabica khác:	8011 USD/tấn
	↓ giảm 8,1% so với Q2/2025
☐ Arabica Brazil:	7.400 USD/tấn
	↓ giảm 11,5% so Q2/2025
☐ Robusta:	4.231 USD/tấn
	↓ giảm 20,7% so với Q2/2025

Giá trung bình các loại cà phê trên thế giới Quý III/2025



Nguồn: ICO

DỰ TRỮ CÀ PHÊ TOÀN CẦU GIẢM MẠNH – TÍN HIỆU HỖ TRỢ GIÁ

 Diễn biến dự trữ cà phê thế giới tháng 9/2025:

- **Arabica (sàn New York):**
 - Giảm **19,3%** so với tháng trước
 - Kết thúc tháng 9/2025 ở mức **0,67 triệu bao (60 kg)** → mức thấp nhất trong 1,5 năm
- **Robusta (sàn London):**
 - Giảm **4,3%**, còn khoảng **1,1 triệu bao**

 **Nguyên nhân & Tác động:**

- **Nguồn bổ sung mới hạn chế**, trong khi tồn kho chứng nhận tiếp tục giảm.
- Các kho này thường **bù đắp cho cà phê nhập khẩu**, nên sự sụt giảm phản ánh **nguồn cung toàn cầu đang thắt chặt**.
- Đây được xem là **tín hiệu tích cực cho giá cà phê** trong thời gian tới.

TIN LIÊN QUAN

SẢN LƯỢNG CÀ PHÊ TOÀN CẦU

 **Toàn cầu:** Tổng sản lượng: **178,7 triệu bao (60 kg)** → tăng **4,3 triệu bao**, mức kỷ lục mới.

 **Colombia:**

- Sản lượng 2024–2025: **14,87 triệu bao (+17%)** – cao nhất trong hơn 30 năm.
- Niên vụ 2025–2026: dự báo giảm nhẹ do mưa lớn và yếu tố sinh lý cây.
- Diện tích: **840.000 ha với 540.000** hộ sản xuất cà phê.
- **Xuất khẩu: tăng 6% (1,06 triệu bao tháng 9); giá trị xuất khẩu tăng 79,7%, đạt 3,67 tỷ USD.**

 **Brazil:**

- Tổng sản lượng: **55,2 triệu bao (+1,8% so với 2024–2025).**
- Arabica: **35,2 triệu bao (–11,2%)** do hạn hán & chu kỳ thấp.
- Conilon Robusta: **20,1 triệu bao (+37,2%)** nhờ thời tiết thuận lợi.
- Diện tích trồng: **2,25 triệu ha (+0,9%)** → tiềm năng mở rộng dài hạn.

 **Indonesia:**

- Sản lượng Robusta 2024–2025: **9,3 triệu bao**, điều chỉnh tăng nhờ năng suất cao.
- Giá cao thúc đẩy đầu tư phân bón, khôi phục diện tích bỏ hoang, cải thiện chăm sóc.

XU HƯỚNG CÀ PHÊ NITRO PHÁT TRIỂN MẠNH



Cà phê Nitro là gì?

- Là cà phê **Cold Brew** được **sục khí Nitơ (N_2)** tạo cảm giác **mịn, béo ngậy, ngọt nhẹ như bia tươi**.
- Ít đường, ít calo, **không sữa – không lactose**, phù hợp xu hướng **tiêu dùng lành mạnh**.



Tăng trưởng thị trường: (Theo Grand View Research 2024):

- **Quy mô thị trường toàn cầu:** 144,5 triệu USD (năm 2030).
- **Tốc độ tăng trưởng kép (CAGR):** 24,4%/năm (2024–2030).



Thị phần & Doanh nghiệp:

- **Bắc Mỹ:** 79,4% thị phần (2023)
- **Châu Âu:** 11,4% thị phần
- Các thương hiệu lớn: **Starbucks, McDonald's, Blackeye Roasting Co.**



Xu hướng tiêu dùng:

- Được **thế hệ trẻ và Millennials** ưa chuộng.
- Góp phần **nâng vị thế cà phê đặc sản** trên thị trường quốc tế



EUDR – DỰ KIẾN LÙI THỜI HẠN THỰC HIỆN ĐẾN THÁNG 12/2026

Thông tin mới

- Ủy ban châu Âu (EC) **dự định hoãn** thời điểm áp dụng EUDR thêm **1 năm**, từ **30/12/2025 sang 30/12/2026**

Mục tiêu của EUDR

- Ngăn chặn nạn phá rừng liên quan đến tiêu thụ các sản phẩm nhập khẩu hoặc xuất khẩu khỏi thị trường EU
- Xây dựng hệ thống CNTT chuyên dụng để quản lý dữ liệu, truy xuất nguồn gốc và tuân thủ giữa các doanh nghiệp trong và ngoài EU

Nguyên nhân:

- Hạ tầng CNTT chưa sẵn sàng, có nguy cơ quá tải khi vận hành chính thức
- Chậm trễ trong việc nộp báo cáo thẩm định rủi ro
- Gián đoạn trong khai báo hải quan và kiểm chứng dữ liệu

Hướng xử lý

- Củng cố và kiểm tra hệ thống CNTT trước khi EUDR được áp dụng
- EC và các tổ chức liên quan tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp chuẩn bị tuân thủ EUDR



RAINFOREST ALLIANCE RA MẮT CHỨNG NHẬN NÔNG NGHIỆP TÁI SINH

- Rainforest Alliance (RA) vừa công bố tiêu chuẩn và chứng nhận mới về nông nghiệp tái sinh trong sản xuất cà phê. Đây là bước tiến bổ sung cho chứng nhận Nông nghiệp Bền vững, với mục tiêu cải thiện sức khỏe đất, đa dạng sinh học, quản lý nước, khả năng chống chịu khí hậu và nâng cao sinh kế cho nông hộ.
- Chương trình cho phép các nông hộ đã có chứng nhận RA tích hợp thêm 17 tiêu chí tái sinh hoặc đăng ký chứng nhận độc lập. 17 tiêu chí này được kết hợp với 102 yêu cầu cơ bản, nhằm tạo ra lộ trình khoa học và toàn diện cho sản xuất cà phê bền vững.
- Theo báo cáo của TechnoServe, việc chuyển đổi sang nông nghiệp tái sinh có thể giúp nâng cao thu nhập cho nông dân và thúc đẩy xuất khẩu cà phê. Đây là minh chứng cho tác động kinh tế tích cực của việc áp dụng tiêu chuẩn mới.
- Tiêu chuẩn này được công bố trong bối cảnh Liên minh Châu Âu chuẩn bị áp dụng EUDR vào cuối năm 2025. Dù có thể tăng gánh nặng cho nông hộ nhỏ, RA khẳng định tiêu chuẩn được xây dựng dựa trên nhiều năm nghiên cứu và hợp tác, đã được thí điểm tại Brazil, Costa Rica, Mexico và Nicaragua. Sản phẩm chứng nhận đầu tiên dự kiến ra mắt vào năm 2026.





Tình hình sản xuất cà phê thế giới

BRAZIL



Cập nhật mới nhất từ StoneX

- StoneX điều chỉnh dự báo sản lượng cà phê Brazil **giảm 3,41%** so với ước tính trước, đạt **~62,30 triệu bao** (7/2025 – 6/2026).
- Mức này **thấp hơn 5,46%** so với niên vụ trước (2024–2025).

Chi tiết theo chủng loại

- Arabica tự nhiên: **36,50 triệu bao** → **Giảm 5,70%** so với ước tính trước và **giảm 18,35%** so với niên vụ 2024–2025.
- Conilon Robusta: **25,80 triệu bao** → Không đổi so với dự báo trước, **tăng 21,92%** so với 2024–2025.

So sánh các dự báo

- Trung bình các tổ chức khác dự báo **63,50 triệu bao**, gần tương đồng với dự báo của StoneX.
- Cho thấy xu hướng đồng thuận về mức giảm nhẹ sản lượng năm 2025–2026.

TRUNG QUỐC

☕ Đặc điểm sản xuất

- Hầu hết cà phê được trồng tại tỉnh Vân Nam, chủ yếu là Arabica chất lượng cao.
- Khu vực có điều kiện khí hậu ôn hòa, phù hợp cho canh tác bền vững.

📊 Dự báo sản lượng (USDA, 2025)

- Niên vụ: Tháng 10/2025 – 9/2026
- Sản lượng dự kiến: **1,9 triệu bao**
- **Tăng 5,55%** so với năm trước → dấu hiệu phục hồi tích cực sau giai đoạn giảm nhẹ.

🌱 Triển vọng

- Nâng cao năng lực sản xuất Arabica nội địa
- Góp phần mở rộng nguồn cung khu vực châu Á trên thị trường cà phê thế giới



UGANDA

Niên vụ hiện tại (10/2024 – 9/2025)

- **Tổng sản lượng:** 6,50 triệu bao
 - **Robusta:** 5,50 triệu bao
 - **Arabica:** 1 triệu bao
- Duy trì ổn định so với năm trước, tiếp tục là nhà xuất khẩu lớn thứ 4 trên thị trường cà phê thế giới (ngoài các nước sản xuất).

Niên vụ 2025–2026 (dự báo)

- **Tổng sản lượng:** 6,85 triệu bao (+5,4%)
 - **Robusta:** 5,81 triệu bao
 - **Arabica:** 1,04 triệu bao
- Xuất khẩu dự kiến: 6,45 triệu bao (tăng 2,6%) so với niên vụ trước.

Triển vọng

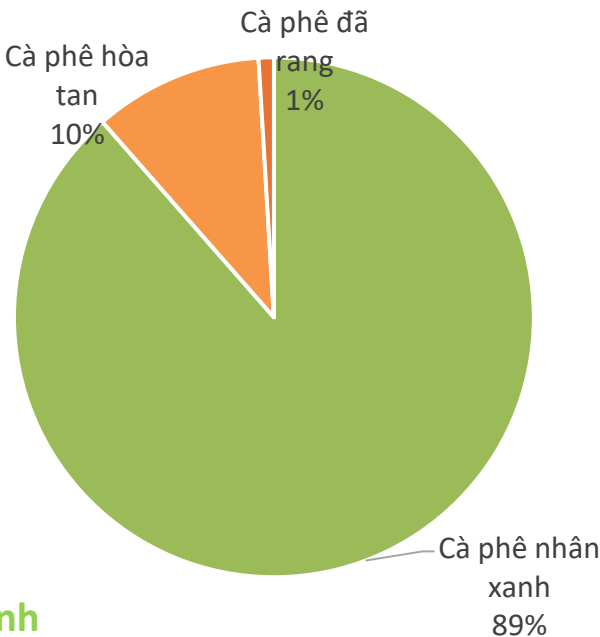
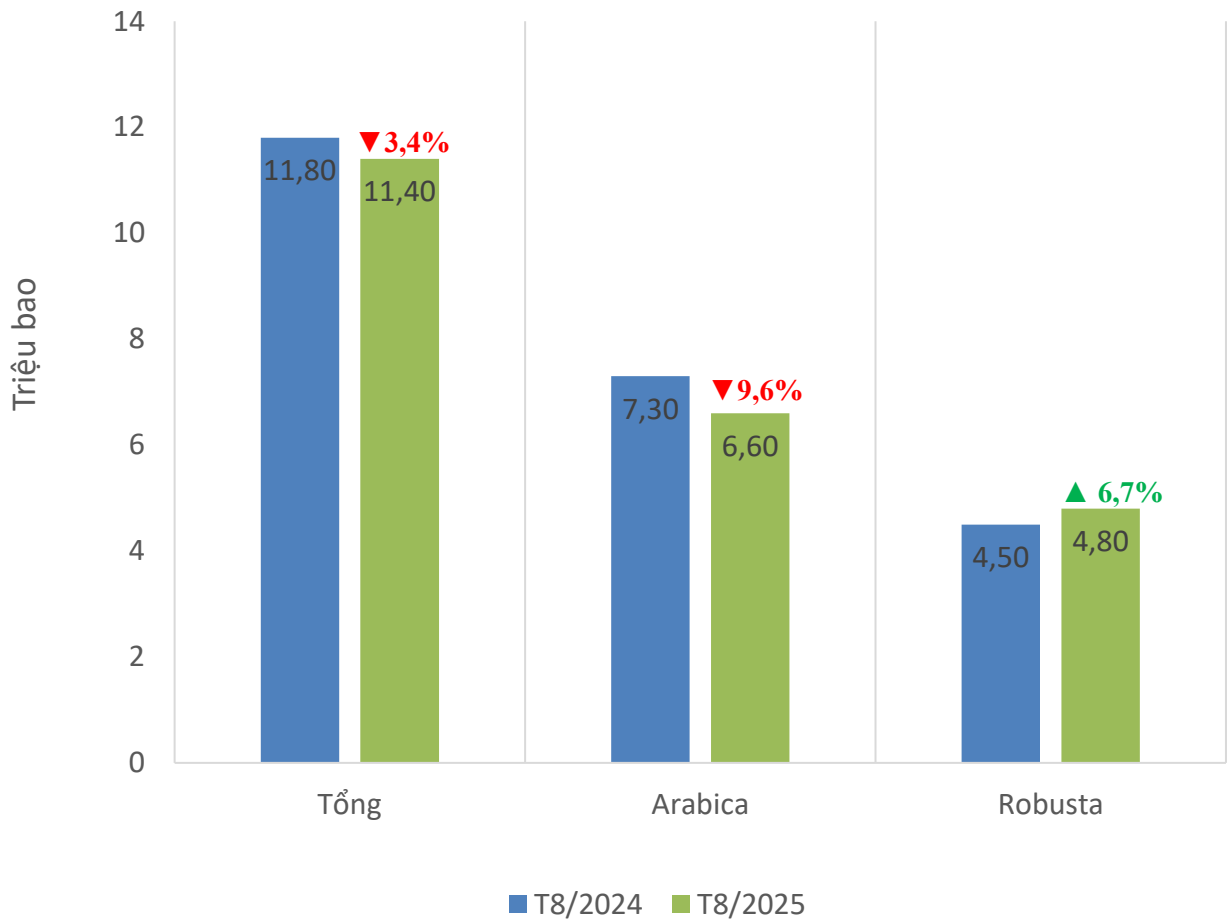
- Robusta vẫn chiếm ưu thế, đóng vai trò chủ lực trong xuất khẩu.
- Sản lượng tăng phản ánh điều kiện thời tiết thuận lợi và năng lực sản xuất cải thiện.
- Uganda tiếp tục củng cố vị thế trung tâm cà phê Robusta của châu Phi.



Tình hình xuất khẩu cà phê thế giới

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ TOÀN CẦU

Theo ICO, tháng 8/2025, xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt **12,65 triệu** bao, tăng **4,9%** so với cùng kỳ năm trước.



Cà phê nhân xanh

Tháng 8/2025, xuất khẩu cà phê nhân xanh đạt 9,99 triệu bao, giảm 2% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng niên vụ 2024/2025, xuất khẩu cà phê nhân xanh đạt 111,48 triệu bao, giảm 0,7% so với niên vụ 2023/2024.

Cà phê hòa tan

Tháng 8/2025, xuất khẩu cà phê hòa tan đạt 1,33 triệu bao, giảm 12,5% so với cùng kỳ năm trước.

Cà phê đã rang

Tháng 8/2025, xuất khẩu cà phê đã rang đạt 30 nghìn bao, giảm 57,3% so với tháng 5/2024.

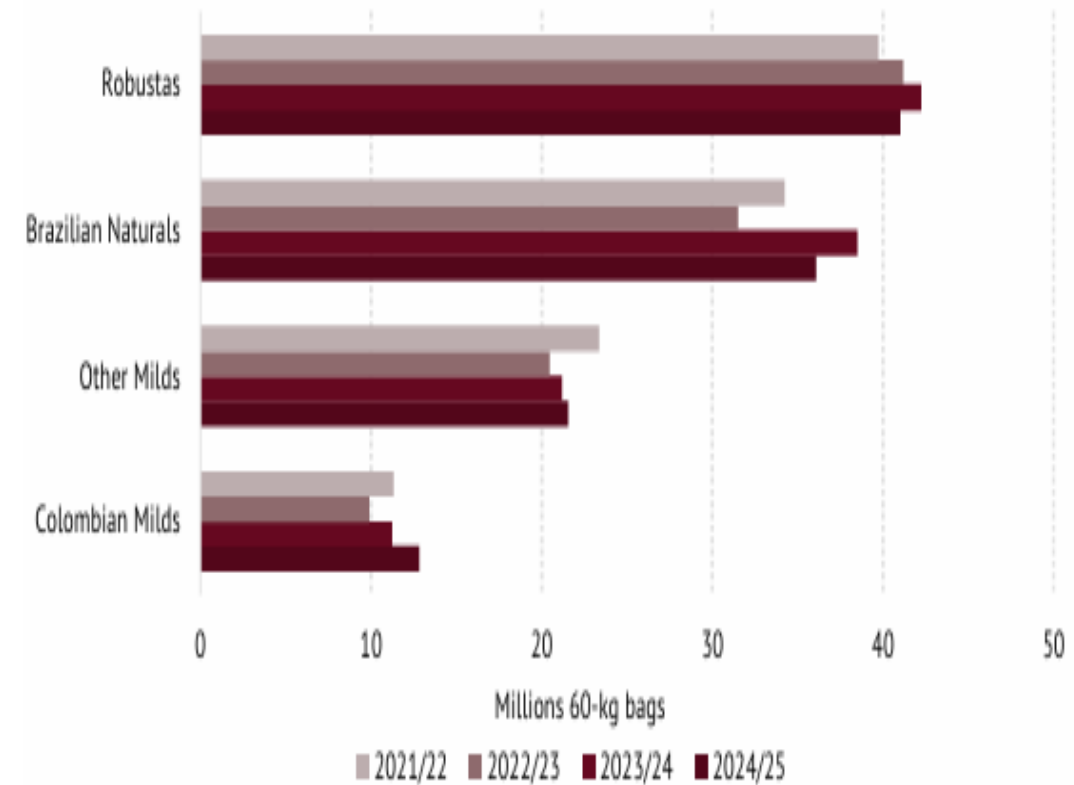
TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ NHÂN XANH THÁNG 8/2025

Arabica Colombia: **1,16** triệu bao,
tăng **9,4%** so với tháng 8/2024.

Arabica Brazil: **2,81** triệu bao,
giảm **18,5%** so với tháng 8/2024.

Arabica khác: **2,02** triệu bao,
Giảm **0,2%** so với tháng 8/2024.

Robusta: **4** triệu bao,
tăng **9,4%** so với tháng 8/2024.



**Xuất khẩu cà phê nhân xanh trong 10 tháng
niên vụ 2020/2021 đến 2024/2025**

Nguồn: ICO

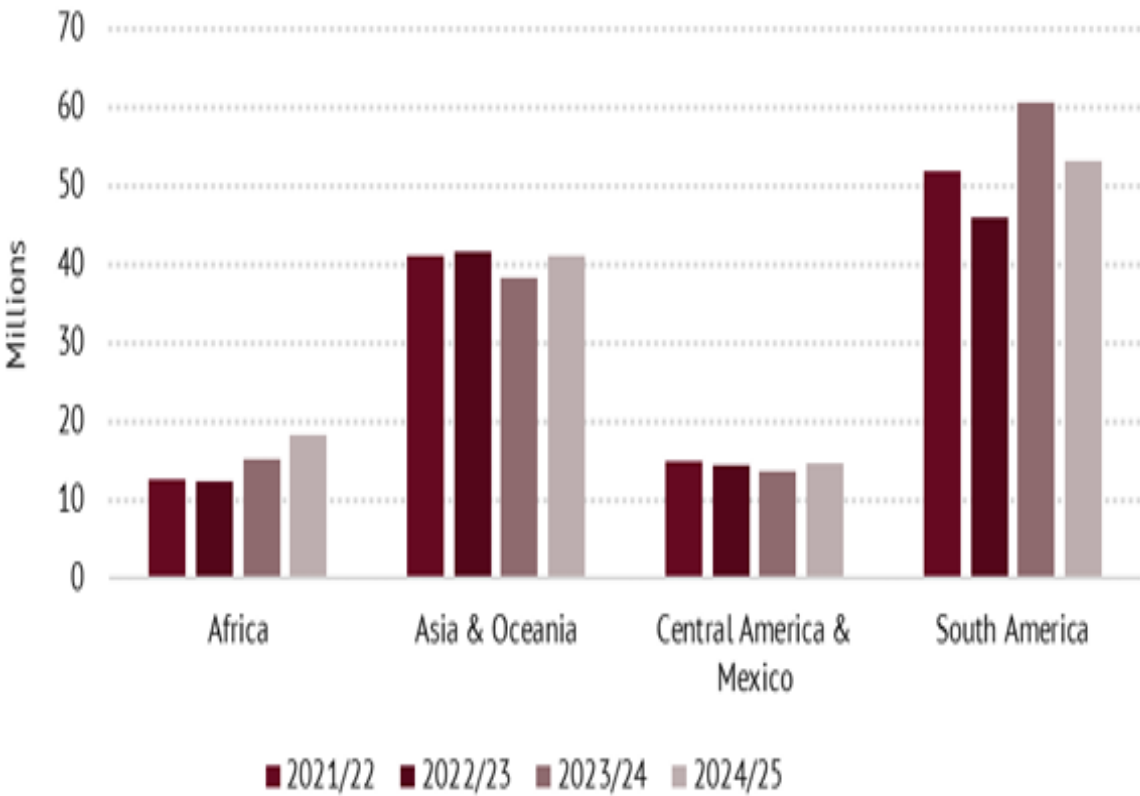
TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THEO CÁC KHU VỰC
THÁNG 8/2025

Châu Phi: **1,9** triệu bao,
Tăng **4,1%** so với tháng 8/2024.

Châu Á và Châu Đại Dương: **3,48** triệu bao,
Tăng **19,4%** so với tháng 8/2024.

Trung Mỹ và Mexico: **1,03** triệu bao,
Giảm **12,1%** so với tháng 8/2024.

Nam Mỹ: **49,4** triệu bao,
Giảm **14,3%** so với tháng 8/2024.



Xuất khẩu cà phê ở các khu vực trong 8 tháng niên vụ
2020/2021 đến 2024/2025

TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU CÀ PHÊ



Hoa Kỳ: **1,3** tỷ USD,

Giảm **4,1%** so với tháng trước.

Tăng **59,8%** so với năm trước.



Đức: **924,9** triệu USD,

Tăng **0,8%** so với tháng trước.

Tăng **68,5%** so với năm trước.

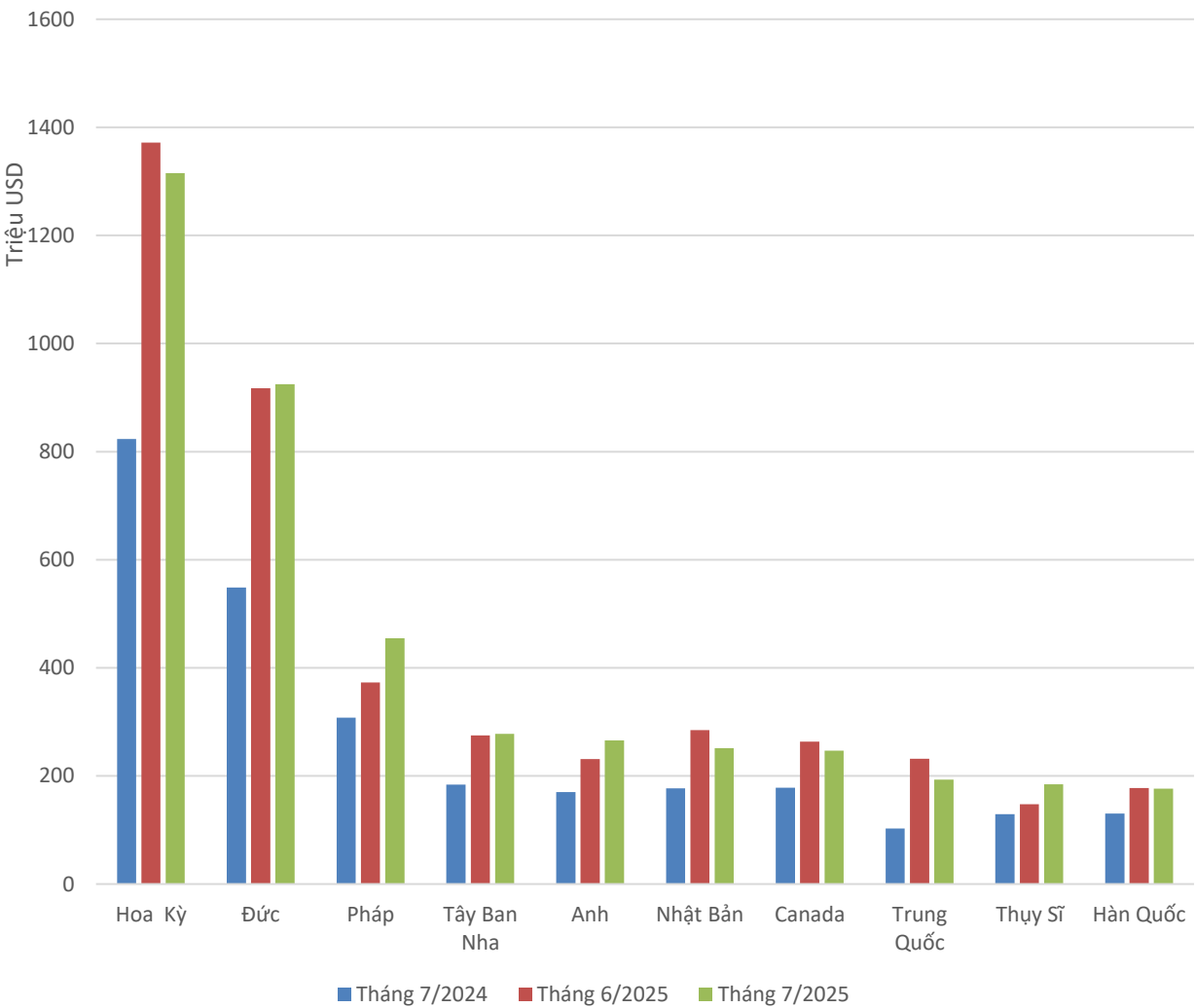


Pháp: **454,5** triệu USD,

Tăng **22%** so với tháng trước.

Tăng **47,7%** so với năm trước.

Top 10 quốc gia nhập khẩu cà phê tháng 7/2025



INDONESIA

☕ Tháng 8/2025

- Đảo Sumatra – vùng sản xuất cà phê lớn nhất Indonesia.
- **Xuất khẩu:** 594.432 bao cà phê Robusta.
- **Tăng 44,98%** so với cùng kỳ năm 2024 (184.427 bao).

📊 5 tháng đầu niên vụ 2025–2026 (4/2025 - 8/2025)

- **Tổng xuất khẩu:** 2.832.521 bao Robusta.
- **Tăng 162,83%** so với cùng kỳ niên vụ 2024–2025 (1.754.816 bao).



BRAZIL

Sản lượng xuất khẩu dự kiến:

- Năm 2025: ước đạt **40–41 triệu bao** (60kg/bao)
- **Giảm mạnh** so với **50,6 triệu bao** năm 2024

Thị trường nhập khẩu:

Hoa Kỳ: nhập **4 triệu** bao - nhưng giảm do thuế 50%
Đức đã vượt Mỹ, trở thành thị trường nhập khẩu **lớn nhất** của cà phê Brazil

Tình hình 8 tháng đầu năm 2025:

- **Arabica:**
 - Khối lượng xuất khẩu: **20.208.520 bao** - **giảm 13%** so với cùng kỳ năm 2024
 - Doanh thu tăng mạnh **68,31%** so với cùng kỳ
- **Conilon (Robusta):**
 - Khối lượng xuất khẩu: **2.570.296 bao** - giảm **58,05%** so với năm 2024
 - Doanh thu đạt **719,3 triệu USD** - **giảm 40,33%** so với cùng kỳ
- **Cà phê hòa tan:**
 - Xuất khẩu: **2.507.941 bao** - **giảm 3,88%** so với năm 2024
 - Doanh thu **tăng 32,97%** so với cùng kỳ

TRUNG QUỐC (VÂN NAM)

Tăng trưởng xuất khẩu:

- **8 tháng đầu 2025:** đạt 7,7 tỷ NDT (~1,1 tỷ USD) – cao nhất cả nước.
- **Năm 2024:** xuất khẩu 32.500 tấn, tăng 358% so với năm trước.
- **Thị trường chính:** Đức, Việt Nam cùng hơn 30 quốc gia.

Diện tích & nguồn cung:

- **1,2 triệu mẫu (≈197.000 ha)** – chiếm gần toàn bộ sản lượng cà phê Trung Quốc.
- Giá cà phê thô tăng từ **5,56 USD/kg** (cuối 2024) lên **9,17 USD/kg(5/2025)** → Do nguồn cung giảm từ các nước lớn như Brazil.



THÁI LAN

Tăng trưởng xuất khẩu:

- **8 tháng đầu 2025:** đạt 7,7 tỷ NDT (~1,1 tỷ USD) – cao nhất cả nước.
- **Năm 2024:** xuất khẩu 32.500 tấn, tăng 358% so với năm trước.
- **Thị trường chính:** Đức, Việt Nam cùng hơn 30 quốc gia.

Diện tích & nguồn cung:

- **1,2 triệu mẫu (~197.000 ha)** – chiếm gần toàn bộ sản lượng cà phê Trung Quốc.
- Giá cà phê thô tăng từ **5,56 USD/kg** (cuối 2024) lên **9,17 USD/kg(5/2025)** → Do nguồn cung giảm từ các nước lớn như Brazil.



7 Tháng Đầu Năm 2025

- Khối lượng nhập khẩu: **21,7 nghìn tấn** → **Giảm 38,1%** so với cùng kỳ năm 2024
- Giá trị nhập khẩu: **104,8 triệu USD** → **Giảm 19,9%** so với cùng kỳ năm 2024

Giá bình quân nhập khẩu:

- Đạt 4.821 USD/tấn, tăng 29,3% so với cùng kỳ năm 2024
- Giá nhập khẩu từ hầu hết các thị trường lớn đều tăng, riêng giá nhập từ Brazil giảm
- Giá nhập từ Việt Nam: 5.352 USD/tấn, tăng 54,4% so với cùng kỳ năm 2024



THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

DIỄN BIẾN GIÁ CÀ TRONG QUÝ III/2025

Quý III/2025, giá cà phê trong nước tiếp tục đà giảm do nguồn cung cà phê thế giới được bổ sung từ khu vực Nam Mỹ.

Lâm Đồng: 106.850 VNĐ/kg,

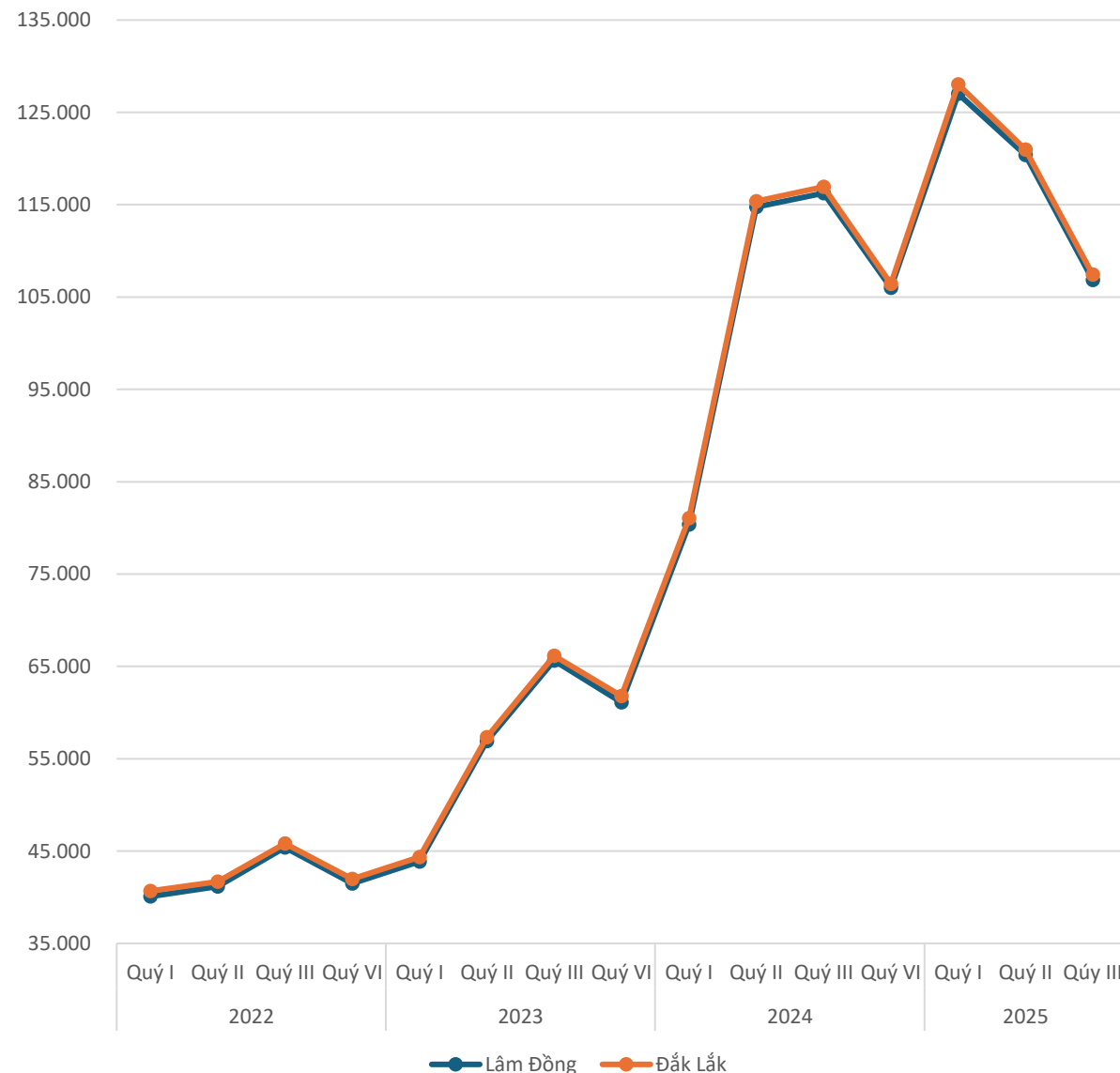
Giảm **13.530 VNĐ/kg** so với quý trước.

Giảm **9.406 VNĐ/kg** so với cùng kỳ năm trước.

Đắk Lắk: 107.426 VNĐ/kg,

Giảm **13.548 VNĐ/kg** với quý trước.

Giảm **9.500 VNĐ/kg** so với cùng kỳ năm trước.



Nguồn: Cộng tác viên

TRUNG NGUYỄN LEGEND MỞ RỘNG CỬA HÀNG TẠI HOA KỲ.

- Tháng 8/2025, Trung Nguyên Legend tiếp tục hành trình chinh phục thị trường Hoa Kỳ với hai cơ sở mới gồm Thế giới cà phê Trung Nguyên Legend tại Portland, bang Oregon – trung tâm cà phê vùng Tây Bắc, và Trung Nguyên E-Coffee tại Houston, bang Texas. Việc khai trương hai địa điểm này đã nâng tổng số quán nhượng quyền của hãng tại Hoa Kỳ lên tám, thu hút sự chú ý lớn từ truyền thông quốc tế.
- Cả hai không gian cửa hàng đều mang đậm bản sắc văn hóa Việt, kết hợp tinh hoa ba nền văn minh cà phê Ottoman – Roman – Thiên, sử dụng nguyên liệu robusta và arabica từ Buôn Ma Thuột, Brazil và Colombia. “Cà phê Thiên” trở thành điểm nhấn đặc biệt tại Portland, trong khi Houston gây ấn tượng với phong cách pha phin truyền thống và hương vị cà phê sữa đá đậm chất Việt.
- Trung Nguyên Legend đặt mục tiêu mở 100 quán tại Hoa Kỳ vào cuối năm 2025, thể hiện nỗ lực mạnh mẽ trong việc quảng bá văn hóa cà phê Việt Nam ra toàn cầu.



Hệ thống Canh tác Cà phê Thông minh (SCFS)

- Hệ thống Canh tác Cà phê Thông minh (SCFS) là giải pháp tích hợp giữa công nghệ số và quản lý phân bón nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và tính bền vững cho ngành cà phê. SCFS bao gồm bốn hợp phần chính: công nghệ số và tự động hóa, quản lý dinh dưỡng thông minh, quản lý tài nguyên môi trường và liên kết chuỗi giá trị.
- Trong đó, công nghệ số được xem là “bộ não” của hệ thống, ứng dụng các công nghệ như IoT, AI, Big Data, cảm biến thông minh và drone để thu thập dữ liệu, dự báo sâu bệnh, quản lý tưới tiêu và giám sát sinh trưởng cây cà phê.
- Bên cạnh đó, phân bón thông minh đóng vai trò như “trái tim” của SCFS, dựa trên nguyên tắc “4 đúng” và sử dụng phân bón tan chậm, giúp tối ưu hóa dinh dưỡng, giảm phát thải khí nhà kính, cải thiện chất lượng đất và hạt cà phê.
- Việc áp dụng SCFS không chỉ nâng cao năng suất và chất lượng cà phê, mà còn thúc đẩy hệ thống sản xuất bền vững, giảm phụ thuộc vào xuất khẩu nguyên liệu thô, đồng thời đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của các thị trường quốc tế.



Thị trường Canada: Tiềm năng tăng trưởng mạnh cho cà phê Việt Nam

- Canada là một trong những quốc gia tiêu thụ cà phê lớn nhất thế giới.
- Hiệp hội Cà phê – Ca cao Việt Nam đã phối hợp với Thương vụ Việt Nam tại Canada và Hiệp hội Cà phê Canada tổ chức “Ngày Cà phê Việt Nam tại Toronto” vào 18/9/2025, nhằm quảng bá sản phẩm tại thị trường Bắc Mỹ.
- Sự kiện thu hút 18 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê lớn, cùng các đại diện ngành cà phê Canada và nhiều doanh nghiệp kiều bào tham dự.

 **Tăng trưởng xuất khẩu ấn tượng nhờ CPTPP:** Sau khi tham gia CPTPP, xuất khẩu cà phê Việt Nam sang Canada tăng 300%, từ 10 triệu USD lên gần 40 triệu USD.

Thách thức và hướng đi

Hiện nay, xuất khẩu vẫn chủ yếu là cà phê thô, giá trị gia tăng thấp và thiếu thương hiệu riêng. Để tận dụng cơ hội, ngành cà phê Việt Nam cần:

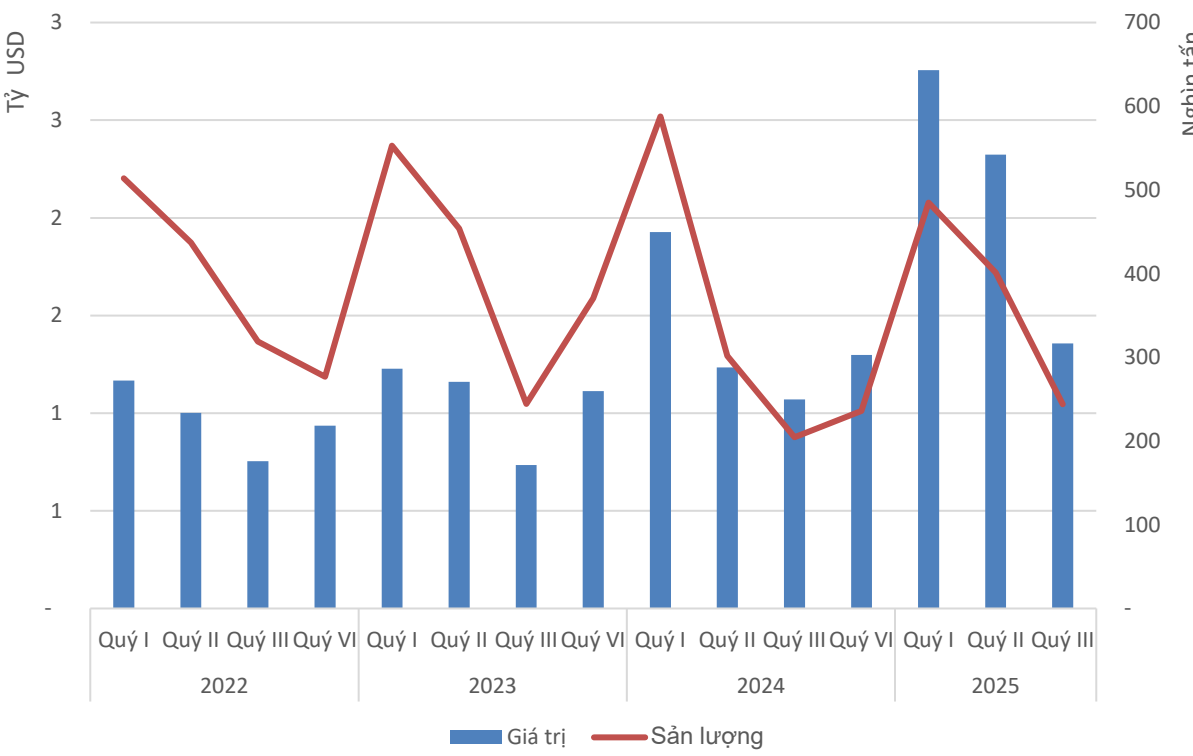
- Đẩy mạnh chế biến sâu,
- Mở rộng các chứng chỉ chất lượng quốc tế,
- Xây dựng thương hiệu gắn với phát triển bền vững nhằm khẳng định vị thế tại thị trường Canada.



Tình hình xuất khẩu cà phê Việt Nam

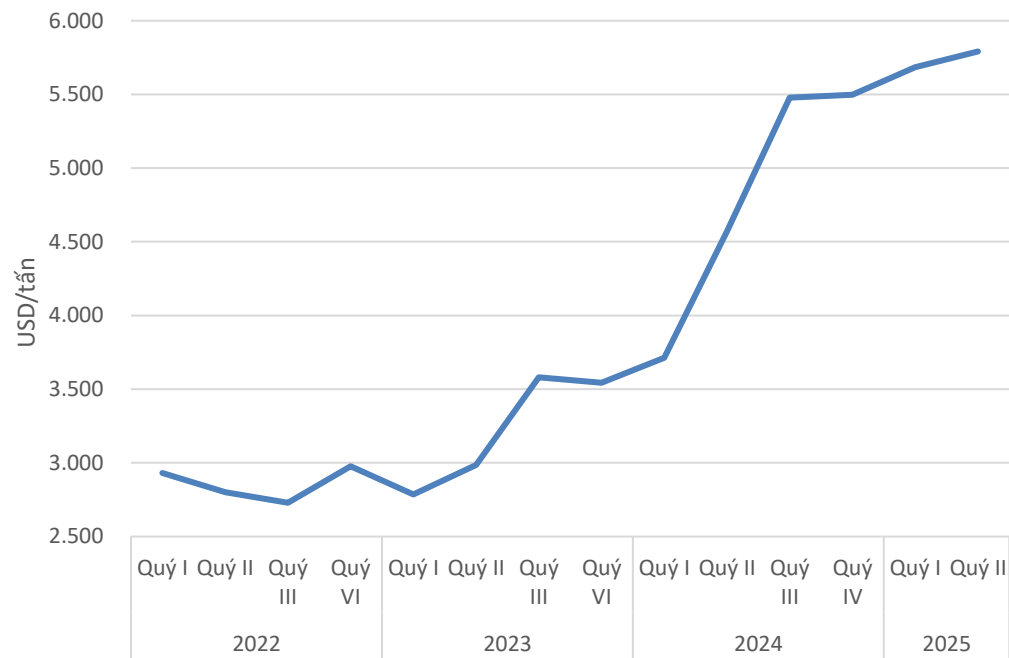
TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ

Theo Cục Hải quan, **Quý III/2025**, xuất khẩu cà phê đạt hơn **243,8** nghìn tấn, trị giá **1,36** tỷ USD, tăng **19,2%** về lượng và tăng **26,8%** về giá trị so với cùng kỳ năm trước.



Nguồn: Cục Hải quan

Giá cà phê xuất khẩu theo Quý bình quân giai đoạn 2022-2025



Quý III/2025, giá xuất khẩu cà phê của Việt Nam bình quân đạt **5.568** USD/tấn, tăng **1,6%** so với năm 2024.

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ

Giá trị xuất khẩu cà phê sang một số thị trường chính Quý III/2025



Ý

- Giá trị **137,1** triệu USD, ↑ tăng **78%** so với Q3/2024



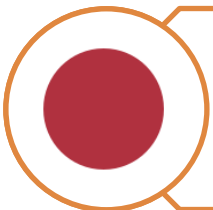
Đức

- Giá trị **116,5** triệu USD ↑ tăng **21%** so với Q3/2024



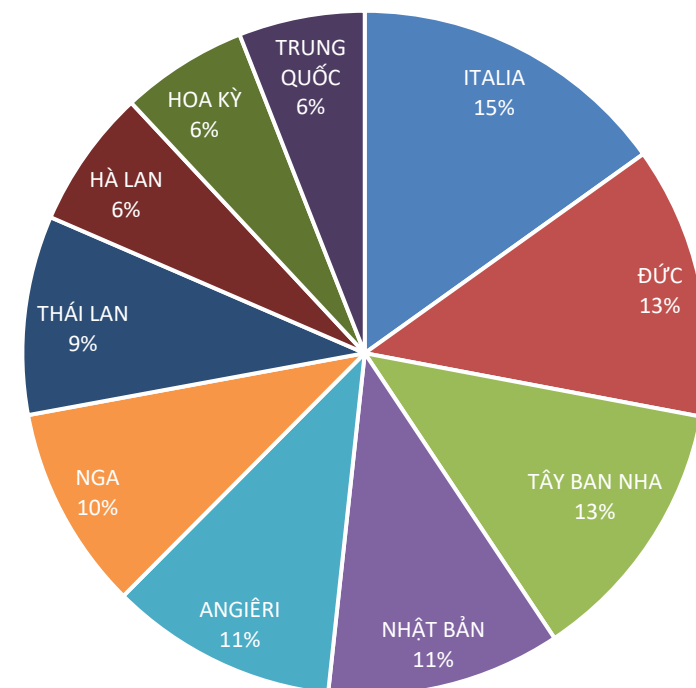
Tây Ban Nha

- Giá trị **115** triệu USD ↑ tăng **16%** so với Q3/2024



Nhật Bản

- Giá trị **100,3** triệu USD ↑ tăng **12%** so với Q3/2024



Cơ cấu thị trường xuất khẩu cà phê Quý III/2025

Nguồn: Cục Hải quan

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU MỘT SỐ LOẠI CÀ PHÊ CHÍNH QUÝ III/2025



**Chưa rang chưa khử
cafein**

Kim ngạch: **998,1** Triệu USD
Tăng **42,9%** so với QIII/2024.



Cà phê tan

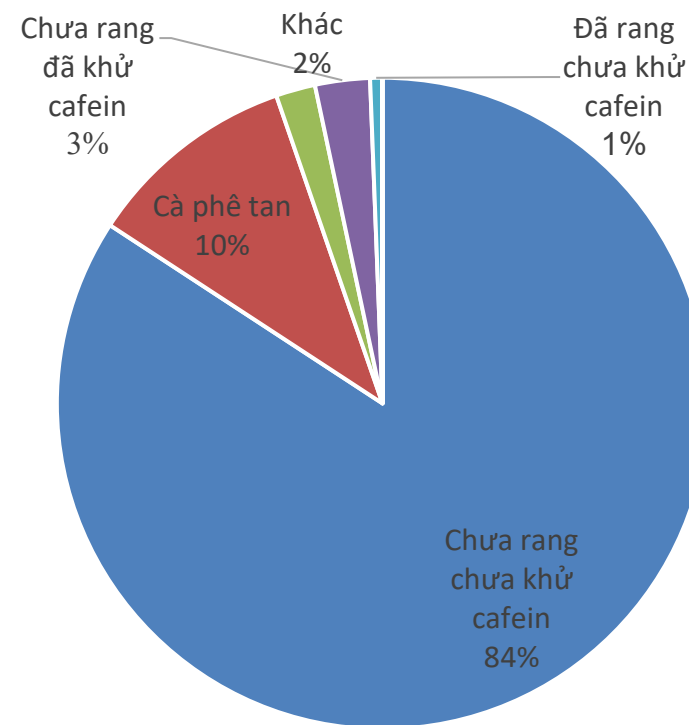
Kim ngạch: **290** Triệu USD
Tăng **100,9%** so với QIII/2024.



**Cà phê chưa rang đã
khử cafein**

Kim ngạch: **44,2** Triệu USD
Giảm **15,4%** so với QIII/2024.

CƠ CẤU CHỦNG LOẠI CÀ PHÊ XUẤT KHẨU THÁNG QUÝ II/2025



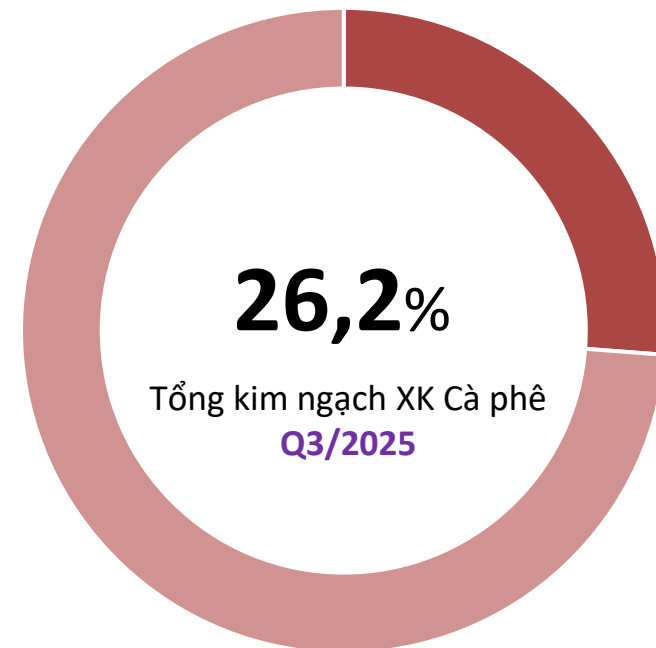
Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU

TOP 3 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
trong Quý 3 năm 2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 3 doanh nghiệp xuất khẩu
trong Quý 3 năm 2025



XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HOA KỲ TĂNG MẠNH

- Trong tháng 8/2025, xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 3.051 tấn, trị giá 15,47 triệu USD, tăng 84,1% về khối lượng và 45% về giá trị so với tháng 7/2025.
- Đây là mức tăng đột biến sau khi thuế đối ứng mới được áp dụng (20% thay vì 46%), giúp hàng Việt Nam cải thiện sức cạnh tranh và mở rộng thị phần tại thị trường Hoa Kỳ.
- Hoa Kỳ hiện là một trong 10 thị trường nhập khẩu lớn nhất của cà phê Việt Nam, với nhu cầu ổn định ở các phân khúc cà phê hòa tan và rang xay.
- Sự phục hồi của cà phê Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ cho thấy tác động tích cực việc đàm phán giảm mức thuế đối ứng, đồng thời khẳng định vị thế ngày càng lớn của cà phê Việt Nam trên thị trường quốc tế.



XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA



Kết quả nổi bật Quý III/2025

- 713 tấn, trị giá 2,7 triệu USD
- Tăng 406% về lượng và 460% về kim ngạch so với cùng kỳ
- 7 tháng đầu năm 2025:
 - 2.231 tấn, 10 triệu USD
 - Tăng 78% về lượng, 114% về kim ngạch
- Cà phê chế biến chiếm gần 50% tổng xuất khẩu sang Campuchia
→ Thể hiện xu hướng chuyển dịch sang sản phẩm có giá trị gia tăng cao



Nguyên nhân tăng trưởng mạnh

- Thương mại song phương VN–Campuchia duy trì đà tích cực
 - Năm 2024: trên 10 tỷ USD
 - 7 tháng đầu năm 2025: hơn 7 tỷ USD
- Người tiêu dùng Campuchia ưa chuộng hàng Việt nhờ:
 - ✓ Chất lượng cao
 - ✓ Giá cả hợp lý
 - ✓ Nguồn cung nội địa Campuchia bị gián đoạn



Cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam

- Tăng thị phần cà phê chế biến tại thị trường láng giềng
- Thúc đẩy nhận diện thương hiệu cà phê Việt
- Xuyên nhập sâu hơn vào văn hóa cà phê Campuchia



XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG THÁI LAN

Tình hình xuất nhập khẩu Quý III/2025

- Việt Nam xuất sang Thái Lan: 5,63 nghìn tấn - 30,14 triệu USD
- Giá bình quân nhập khẩu cà phê: 4.821 USD/tấn (↑29,3% so với 2024)
- Giá cà phê Việt Nam: 5.352 USD/tấn (↑54,4%)

➡ Việt Nam vẫn đứng thứ 2, nhưng thị phần giảm mạnh từ 67,1% → 25,9%

Cạnh tranh từ các nước khác

- Lào: 11,1 nghìn tấn (↑12,5%), chiếm 51,2% thị phần
 - Indonesia: 3,7 nghìn tấn (↑475,7%), chiếm 16,9% thị phần
- ➡ Lào vươn lên dẫn đầu, Indonesia tăng trưởng bất phá

Giải pháp cho doanh nghiệp Việt Nam

- Chuyển hướng sang cà phê chế biến, đạt chuẩn quốc tế
- Tối ưu logistics xuyên biên giới, giảm chi phí – tăng cạnh tranh
- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại và kết nối chuỗi cà phê Thái Lan
- Xây dựng thương hiệu “Cà phê Việt Nam” – hướng đến phân khúc giá trị cao



XUẤT KHẨU CÀ PHÊ CHẾ BIẾN VIỆT NAM

Kết quả nổi bật 8 tháng đầu năm 2025

- Kim ngạch: 1,182 tỷ USD, tăng 64% so với cùng kỳ 2024
 - Vượt mốc 1 tỷ USD năm thứ hai liên tiếp
 - Duy trì tăng trưởng hai con số từ năm 2023 đến nay
- ➔ Chuyển dịch rõ rệt từ cà phê nhân → cà phê chế biến sâu, nâng cao giá trị gia tăng

Thị trường EU – Tăng trưởng ấn tượng

- Giai đoạn 2015–2023: tăng 18%/năm
 - Giá trị: 45,6 → 153 triệu EUR
 - Khối lượng: 31 nghìn tấn năm 2023, gấp gần 3 lần năm 2015
- ➔ Cà phê chế biến Việt Nam đang mở rộng thị phần tại các thị trường khó tính

Động lực phát triển

- Doanh nghiệp trong nước & FDI đầu tư nhà máy chế biến hiện đại
- Tập trung vào:
 -  Cà phê hòa tan
 -  Cà phê rang xay
- Giá trị hạt cà phê tăng gấp 2–3 lần nhờ chế biến sâu và đa dạng sản phẩm

Cơ hội toàn cầu

- Quy mô thị trường cà phê thế giới (2024): 269 tỷ USD
 - Cà phê rang xay chiếm 56% (Grand View Research)
- ➔ Cơ hội lớn để Việt Nam mở rộng xuất khẩu cà phê chế biến và nâng cao vị thế thương hiệu quốc gia

A close-up photograph of a coffee plant branch. The branch features several large, vibrant green leaves with prominent veins. A cluster of small, unripe coffee cherries, appearing as bright green oval shapes, is attached to the branch. The background is softly blurred, showing more foliage and a hint of a clear blue sky.

Tình hình sản xuất cà phê tại Việt Nam

 Thành tựu nổi bật

- Kim ngạch xuất khẩu đạt **975 triệu USD**, lần đầu tiến sát mốc 1 tỷ USD.
- Giá cà phê bình quân **5.500 USD/tấn**, tăng hơn **70%** so với cùng kỳ 2024.
- Cà phê tiếp tục là mặt hàng xuất khẩu chủ lực, đóng góp lớn cho kim ngạch tỉnh.

 Quy mô sản xuất

- Tổng diện tích cà phê: **107.400ha**.
- **56.691ha** đạt chứng nhận quốc tế (Organic, Rainforest Alliance, 4C).
- Sản lượng hàng năm: **333.250 tấn**, trong đó **240.000** tấn xuất khẩu.
- Thị trường tiêu thụ: hơn **60** quốc gia.

 Giải pháp phát triển bền vững

- Xây dựng chuỗi liên kết sản xuất – nâng cao năng suất, chất lượng.
- Ứng dụng công nghệ sơ chế, bảo quản, chế biến sâu để tăng giá trị.
- Hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường, tìm kiếm đối tác mới.
- Tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA) để tăng năng lực cạnh tranh.

CÀ PHÊ SƠN LA NIÊN VỤ 2025–2026

Giá thu mua:

Giá thu mua quả tươi đầu vụ đạt 21.000–23.000 VNĐ/kg, gấp đôi niên vụ trước.

- Nguyên nhân: nguồn cung toàn cầu giảm, đặc biệt do Brazil sụt mạnh sản lượng.

Doanh nghiệp và hợp tác xã tiêu biểu

- HTX Cà phê Bích Thảo và Công ty CP Phúc Sinh Sơn La mở rộng công suất sơ chế – chế biến.
- Phát triển cà phê đặc sản, hữu cơ và Cascara, hướng đến chuẩn xuất khẩu.

Quy mô và sản lượng

- Diện tích cà phê: 24.300 ha, chiếm 41% diện tích Arabica cả nước.
- Sản lượng ước đạt 37.724 tấn, trong đó hơn 23.000 ha đạt chứng nhận bền vững (RA, 4C).

Lợi ích cho nông hộ

- Được bao tiêu sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, và giá bán cao hơn.
- Năng suất tăng khoảng 30% so với niên vụ trước.

Thị trường và định hướng xuất khẩu

- Cà phê Sơn La đã có chỉ dẫn địa lý, xuất khẩu tới 20 quốc gia.
- Hướng mở rộng thị trường sang Châu Âu, Châu Mỹ, Trung Đông và Nhật Bản.
- Góp phần nâng cao giá trị và thương hiệu cà phê Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- **Mục diễn biến giá quốc tế:** Tổ chức cà phê Thế giới, Investing
- **Mục sản xuất và xuất khẩu toàn cầu:** Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA); Tổ chức cà phê Thế giới
- **Mục giá cả trong nước:** Cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
- **Mục tình hình sản xuất:** Báo cáo thống kê của Tổng cục Thống kê và Bộ Nông nghiệp và PTNT, và cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin và Dịch vụ nông nghiệp và môi trường
- **Mục tình hình xuất khẩu trong nước:** Tổng cục Hải Quan Việt Nam

[1]: https://portal.worldcoffeeportal.com/MediaLibrary/WorldCoffeePortal/WCPExternal/Press%20Release/Project_Coffee_Europe_2025_Press_Release_04_2025.pdf

[2]: <https://www.iandmsmith.com/news-headlines/coffee-market-reports/coffee-market-report-2104>

[3]: <https://nilepost.co.ug/probe/258535/uganda-hosts-continental-coffee-summit-as-eu-deadline-threatens-smallholder-livelihoods>

[4]: <https://www.iandmsmith.com/news-headlines/coffee-market-reports/coffee-market-report-2155>

[5]: <https://dailycoffeenews.com/2025/04/11/fairtrade-international-and-black-baza-win-2025-sca-sustainability-awards/>

[6]: <https://baogialai.com.vn/viet-nam-duoc-xep-vao-nhom-rui-ro-thap-trong-quy-dinh-chong-pha-rung-cua-eu-post324575.html>

[7]: <https://nongnghiep.vn/20-giong-ca-phe-cua-wasi-duoc-chuyen-giao-ra-san-xuat-d398970.html>

[8]: <https://nongnghiepmoitruong.vn/chu-dong-phong-sau-benh-hai-ca-phe-trong-mua-mua-d762385.html>

[9]: <https://nongnghiepmoitruong.vn/nang-cao-sinh-ke-cho-nong-ho-nho-va-cong-dong-nong-thon-d754142.html>

[10]: <https://baosonla.vn/kinh-te/xay-dung-thuong-hieu-ca-phe-arabica-son-la-jNzENKyHg.html>



Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>